

Chương trình ra 4 mục tiêu chính.

Mục tiêu 1: V phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

Chỉ tiêu 1: Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp về trẻ em đạt 65% vào năm 2025 và 75% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em từ 8 tuổi tiếp cận các dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện đạt 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 3: Giảm tử suất vong trẻ sơ sinh trên 1.000 trẻ sinh đẻ 9,5 vào năm 2025 và 9 vào năm 2030; giảm tử suất vong cao trẻ em dưới 1 tuổi trên 1.000 trẻ sinh đẻ 12,5 vào năm 2025 và 10 vào năm 2030; giảm tử suất vong trẻ em dưới 5 tuổi trên 1.000 trẻ sinh đẻ 18,5 vào năm 2025 và 15 vào năm 2030.

Chỉ tiêu 4: Phần trăm giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi trung bình 9% vào năm 2025 và 6% vào năm 2030; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi trung bình 17% vào năm 2025 và 15% vào năm 2030; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể béo phì trung bình 5% ở vùng nông thôn và 10% ở vùng thành thị vào năm 2025 và năm 2030.

Chỉ tiêu 5: Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin đạt 97% vào năm 2025 và 98% vào năm 2030; 98% trẻ em dưới 5 tuổi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin vào năm 2030.

Chỉ tiêu 6: Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con là 2% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 7: Phần trăm 100% các xã giáo dục cho trẻ em có chương trình vệ sinh vào năm 2025 và duy trì 100% năm 2030.

Mục tiêu 2: Vệ bảo vệ trẻ em

Chỉ tiêu 8: Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh bất hạnh trên tổng số trẻ em trung bình 6,5% vào năm 2025 và 6% vào năm 2030; 90% trẻ em có hoàn cảnh bất hạnh được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 9: Giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em trung bình 4,5% vào năm 2025 và trung bình 4% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 10: Phần trăm giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người cha thành niên từ 5 đến 17 tuổi trung bình 4,9% vào năm 2025 và trung bình 4,5% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 11: Giảm tử suất trẻ em bị tai nạn hàng tích trung bình 550/100.000 trẻ em vào năm 2025 và 500/100.000 vào năm 2030; giảm tử suất trẻ em bị tử vong do tai nạn hàng tích trung bình còn 16/100.000 trẻ em vào năm 2025 và trung bình còn 15/100.000 vào năm 2030.

Chỉ tiêu 12: Phần trăm 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa cục bộ, hỗ trợ kịp thời.

Chỉ tiêu 13: Tổng bình xóa bỏ tình trạng tảo hôn, duy trì mức giảm số cuộc tảo hôn từ 2 đến 3% hàng năm giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030.

Chỉ tiêu 14: Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi đăng ký khai sinh đạt 98,5% vào năm 2025, phần trăm 100% vào năm 2030.

Mục tiêu 3: Văn giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

Chỉ tiêu 15: Phần trăm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt 99,1% vào năm 2025 và 99,3% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 16: Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi tham gia giáo dục đạt 99,1% vào năm 2025 và 99,3% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 17: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 97% vào năm 2025 và đạt 99% vào năm 2030; phần trăm trẻ em bỏ học bỏ cấp tiểu học giảm 0,12% vào năm 2025 và giảm 0,1% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 18: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 88% vào năm 2025 và đạt 93% vào năm 2030; phần trăm trẻ em bỏ học bỏ cấp trung học cơ sở giảm 0,14% vào năm 2025 và giảm 0,05% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 19: Phần trăm trung học có dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em vào năm 2025.

Chỉ tiêu 20: Tỷ lệ trung học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh, sinh viên khuyết tật đạt 55% vào năm 2025 và 60% vào năm 2030; tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt 80% vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 21: Phần trăm tất cả xã, phường, thị trấn có im-vn hóa, vui chơi dành cho trẻ em đạt 40% vào năm 2025 và 45% vào năm 2030.

Mục tiêu 4: Vượt tham gia của trẻ em vào các vận động trẻ em

Chỉ tiêu 22: Phần trăm trẻ em từ 07 tuổi trở lên có hiểu biết về các vận động của trẻ em và các hình thức phù hợp vào năm 2025 và 35% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 23: Phần trăm trẻ em có năng lực cao nhận thức, năng lực vận động tham gia của trẻ em vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.

Chỉ tiêu 24: Tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên có tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy vận động tham gia của trẻ em đạt 30% vào năm 2025 và 35% vào năm 2030.

Cùng với đó, Công trình cũng chỉ rõ nhiệm vụ và giải pháp thực hiện như: Tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp của các ban, ngành, địa phương và các cơ quan chức năng để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Công trình; hoàn thiện pháp luật, chính sách bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vận động trẻ em; phát triển hệ thống dịch vụ đáp ứng thực hiện quyền trẻ em có sự lồng ghép và phối hợp giữa các dịch vụ y tế, giáo dục, thể thao và các dịch vụ an sinh xã hội; ưu tiên hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em; tăng cường truyền thông, giáo dục vận động thực tiễn, khuyến khích thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em; vận động xã hội thực hiện các mục tiêu vận động trẻ em và giải quyết các vận động trẻ em; Bảo đảm nguồn lực thực hiện quyền trẻ em và các mục tiêu, chỉ tiêu vận động trẻ em; ưu tiên bố trí nguồn lực vào bảo vệ trẻ em; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá việc thực hiện pháp luật, chính sách, công trình, mục tiêu, chỉ tiêu vận động trẻ em...

TNG ÀI DCH V CÔNG: (0236) **1022** hoc ***1022** , miễn phí phục vụ

- 1. Nhận phản ánh, góp ý** của người dân cho Thành phố và chuyển cơ quan chức năng xử lý
- 2. Hướng dẫn, giải đáp TH TC hành chính, quy định, chính sách**
- 3. Hướng dẫn sử dụng dịch vụ chính quyền trực tuyến**
- 4. Cung cấp các thông tin khác của Thành phố (thiên tai, an ninh, ...)**
- 5. Cung cấp dịch vụ Call Center , nhận tin CSKH chuyên nghiệp, GIÁ R NHT.**